TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **04**/2020/QĐST-DS	*Thủ Dầu Một, ngày 12 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Về việc yêu cầu Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Thanh Bình

Thư ký phiên họp: Bà Trương Thị Kiều Diễm

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên họp: Bà Lưu Kim Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 695/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2020/QĐST-VDS ngày 30 tháng 01 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Võ Thúy P, sinh năm 1958; địa chỉ: Số 283, đường P, Tổ 69, Khu phố 8, phường N, thành phố M, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Hoàng Dương C, sinh năm 1995; địa chỉ: Ấp 9, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; địa chỉ liên lạc: Số 5, đường T, khu phố H, phường T, thành phố A, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 19/11/2019), có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Phan Thành T, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 283, đường P, Tổ 69, Khu phố 8, phường N, thành phố M, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

+ Ông Phan Văn C, sinh năm 1960; địa chỉ: Số 283, đường P, Tổ 69, Khu phố 8, phường N, thành phố M, tỉnh Bình Dương, có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà P là mẹ ruột của ông Phan Thành T. Ông T có cha là ông Phan Văn C, sinh năm 1960. Ông T không có vợ, con. Ông T sống cùng với bà P, ông C tại địa chỉ số 283, đường P, Tổ 69, Khu phố 8, phường N, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

Từ khi được sinh ra, ông T đã có biểu hiện khù khờ, không được nhanh nhẹn. Đến tuổi đi học, gia đình cho ông T đi học nhưng học không tập trung, chậm phát triển trí não và nhận thức kém nên gia đình cho nghỉ học. Về sinh hoạt, ăn uống, tắm rửa hàng ngày ông T có thể tự làm nhưng phải có người nhắc nhở và chỉ dẫn. Có thời gian ông T tự ý đi lang thang ngoài đường không biết đường về nhà. Gia đình bà P đã đưa ông T đi chữa trị và uống thuốc tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2 nhưng đến nay tình trạng bệnh của ông T vẫn không thuyên giảm mà có xu hướng nặng thêm.

Hiện nay, để thực hiện các thủ tục pháp luật quy định nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông T, bà P yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Phan Thành T mất năng lực hành vi dân sự và giao cho bà P và ông Phan Văn C làm người giám hộ ông T.

Trong thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu, Tòa án đã ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với ông T theo yêu cầu của bà P. Ngày 16/01/2020, Viện Pháp y Tâm thần Trung ương H - Bộ Y tế, kết luận: Ông T không có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại phiên họp,

- Ông Hoàng Dương C, là người đại diện hợp pháp của bà P cung cấp cho Tòa án Đơn đề nghị xác nhận hạnh kiểm ngày 25/12/2019 của bà P, ông C có xác nhận của Công an phường N về hạnh kiểm của bà P, ông C và bổ sung yêu cầu cho bà P, ông C được giám hộ ông T.

- Ông Phan Văn C thống nhất lời trình bày và yêu cầu của ông C không bổ sung gì thêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu ý kiến:

+ Thẩm phán đã xác định đúng việc dân sự yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự được quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; xác định đúng tư cách đương sự theo quy định tại Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; thụ lý và giải quyết đúng thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; trong thời hạn chuẩn bị mở phiên họp Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự; mở phiên họp giải quyết việc dân sự đúng thời hạn luật định.

+ Tại phiên tòa: Chủ tọa phiên họp đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc mở phiên họp giải quyết việc dân sự; người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến yêu cầu giải quyết việc dân sự chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

+ Ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 24/KL-VPYTW ngày 16/1/2020 của Viện Pháp y Tâm thần Trung ương H, kết luận: Về y học: Hiện nay, ông Phan Thành T bị bệnh Chậm phát triển tâm thần mức độ nặng có tật chứng về tác phong đáng kể đòi hỏi phải theo dõi và

điều trị (F72.1-ICD.10); Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Ông Phan Thành T không có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, yêu cầu tuyên bố ông Phan Thành T bị mất năng lực hành vi dân sự của bà P và việc yêu cầu được làm người giám hộ cho ông T của bà P, ông C có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một nhận định:

[1] Yêu cầu của bà P là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án (quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự). Do ông T có nơi cư trú tại phường N, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một (quy định điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự). Căn cứ Điều 25, khoản 1 Điều 155 của Bộ luật Dân sự thì yêu cầu của bà P thuộc trường hợp không áp dụng thời hiệu.

[2] Xét yêu cầu của các bà P, thấy rằng: Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 24/KL-VPYTW ngày ngày 16/01/2020 của Viện Pháp y Tâm thần Trung ương H - Bộ Y tế, kết luận: "Ông Phan Thành T bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ nặng có tật chứng về tác phong đáng kể đòi hỏi phải theo dõi và điều trị (F72.1 - ICD.10); không có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi". Xét thấy, kết luận giám định của Viện Pháp y Tâm thần Trung ương H là chứng cứ quan trọng, có giá trị chứng minh được quy định tại Điều 95 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự, Tòa chấp nhận đơn yêu cầu của bà P và ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, tuyên bố ông T mất năng lực hành vi dân sự.

Đối với yêu cầu giám hộ ông T, thấy rằng: Ông T không có vợ con, trường hợp này người giám hộ đương nhiên là cha, mẹ ruột của ông T là bà P, ông C. Căn cứ xác nhận của Công an phường N về hạnh kiểm của bà P, ông C thì bà P, ông C đủ điều kiện làm người giám hộ cho ông T theo quy định tại các điều 49, 53 Bộ luật Dân sự nên Tòa chấp nhận yêu cầu của bà P, ông C là người giám hộ cho ông T và đại diện theo pháp luật cho ông T trong các giao dịch dân sự.

[3] Về chi phí giám định, lệ phí việc dân sự:

- Về chi phí giám định: Bà P và Viện Pháp y Tâm thần Trung ương H tự giải quyết.

- Về lệ phí việc dân sự: Bà P là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn lệ phí nên không phải nộp lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 5 Điều 94, khoản 6 Điều 95, các điều 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 22, 49, 53 khoản 1 Điều 155 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Võ Thúy P, tuyên bố: Ông Phan Thành T mất năng lực hành vi dân sự.

Bà Võ Thúy P, ông Phan Văn C là người giám hộ cho ông Phan Thành T và đại diện theo pháp luật cho ông T trong các giao dịch dân sự.

2. Về chi phí giám định, lệ phí việc dân sự:

- Về chi phí giám định: Bà P và Viện Pháp y Tâm thần Trung ương H tự giải quyết.

- Về lệ phí việc dân sự: Bà P không phải nộp lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc niêm yết quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP.M;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thanh Bình